TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2024/HS-ST
Ngày 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thùy L- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2024/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Lâm Thanh T sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3 L, Phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và chỗ ở trước khi bị bắt: 988/47/78B đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Phi H và bà Lê Kim C; vợ là Nguyễn Thị Phương N.

Tiền án: Ngày 28-01-2021, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Bản án số 36/2021/HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01-08-2020, Trưởng Công an Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 0213/QĐ-XPHC.

Bị bắt ngày 09-4-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V

- Người chứng kiến: Anh Lê Văn T1, sinh năm 1980; địa chỉ: 5 đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại khu vực trước địa chỉ 542 đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồn biên phòng B1-Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh B, bắt quả tang Lâm Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra, Lâm Thanh T khai nhận như sau: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, vào khoảng 11 giờ ngày 09-04-2024, Lâm Thanh T đi xe máy biển số 72C1 – 261.61 đến khu vực chợ H1, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người thanh niên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) mua một gói ma túy đá với số tiền là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi thanh toán bằng tiền mặt xong thì người thanh niên tên T2 giao cho T 02 (hai) gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người mang về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, T mang 02 (hai) gói ma túy đá đi xuống khu vực trước số E đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhằm mục đích tìm bạn sử dụng thì bị B1- Bộ chỉ huy, Bộ đội biên phòng tỉnh B phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 234/KL-KTHS-MT ngày 12-4-2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: 02 (hai) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt gửi giám định có khối lượng là 2,4345 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của Lâm Thanh T phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Lê Văn T1.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

* Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và tài sản gồm:

- 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt suốt qua giám định có khối lượng là 2,4345 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 234 ngày 12-4-2024.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen; số Imei 1: 869147064354748; Số Imei 2: 869147064354755;

- 01(một) xe máy loại YAMAHA - EXCITER; Biển số 72C1 – 261.61; Số máy: 55P1 - 109591; Số khung: RLCE55P10CY109574. Qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển số: 72C1-261.61 là bà Lý Thị B, sinh năm 1981; địa chỉ: 7 đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà B đã bán chiếc xe máy trên nên bà B không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này. Bị cáo khai đã mua lại chiếc xe máy trên tại cửa hàng mua bán xe máy Doanh nghiệp tư nhân T3, địa chỉ: H đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có làm giấy mua bán xe, xe có giấy tờ hợp lệ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Bản cáo trạng số 247/CT-VKSTPVT ngày 29 tháng 7 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lâm Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người thanh niên tên T2 đã bán ma túy cho T không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V cần tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lâm Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt suốt qua giám định có khối lượng là 2,4345 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 234 ngày 12-4-2024. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định là tang vật vụ án.

-01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen; số Imei 1: 869147064354748; Số Imei 2: 869147064354755 và 01(một) xe máy loại YAMAHA - EXCITER; Biển số 72C1-261.61; Số máy: 55P1-109591; Số khung: RLCE55P10CY109574 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Lâm Thanh T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người chứng kiến là anh Lê Văn T1 vắng mặt. Xét người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai

của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại khu vực trước địa chỉ số E đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồn Biên phòng B1 – Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh B bắt quả tang Lâm Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 2,4345 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; bị cáo có tiền án có nhận thức, sức khỏe, nhưng lại thiếu bản lĩnh, ham chơi đua đòi theo những đối tượng sử dụng ma túy làm bản thân lệ thuộc vào chất gây nghiện, từ đó tàng trữ ma túy để sử dụng. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây bất an cho cộng đồng. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B là tang vật của vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen; số Imei 1: 869147064354748; Số Imei 2: 869147064354755 và 01(một) xe máy loại YAMAHA - EXCITER; Biển số 72C1-261.61; Số máy: 55P1-109591; Số khung: RLCE55P10CY109574 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên T2 đã bán ma túy cho T không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V cần tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thanh T **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 234 ngày 12-4-2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen; số Imei 1: 869147064354748; Số I 2: 869147064354755.

+ 01(một) xe máy loại YAMAHA - EXCITER; Biển số 72C1-261.61; Số máy: 55P1-109591; Số khung: RLCE55P10CY109574

Thực hiện thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng số 270/BB-CCTHADS ngày 02-8-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huê